

Bản án số: 68/2019/HS- ST  
Ngày 28 tháng 10 năm 2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA BÌNH- TỈNH BẮC NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Vũ Thị H

*Các Hội thẩm:* Ông Nguyễn Văn T

Ông Hồ Ngọc A

**- Thư ký phiên toà:** Bà Vũ Thị Minh Ng – Thư ký Tòa án án nhân dân huyện G

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Văn T1- Kiểm sát viên.

Ngày 28/10/2019, tại Trụ sở Tòa án, Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 66/2019/TLST-HS ngày 04/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2019/QĐXXST-HS ngày 14/10/2019, đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn O**, sinh năm 1965 tại huyện G, tỉnh Bắc Ninh. Nơi cư trú: Thôn Th, xã Q, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ch (đã chết) và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1940; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T2, sinh năm 1968 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1988, con nhỏ nhất sinh năm 1992.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 02 tiền án, cụ thể:

Bản án số 21/2010/HSST ngày 20/5/2010 của Tòa án nhân dân huyện G, xử phạt 36 tháng tù và 05 triệu đồng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/6/2012, chấp hành xong hình phạt tiền ngày 19/6/2019.

Bản án số 14/2015/HSST ngày 14/5/2015 của Tòa án nhân dân huyện G, xử phạt 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/6/2017, nộp tiền án phí ngày 28/7/2015.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2019 đến nay. Có mặt.

*- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Anh Nguyễn Đình D, sinh năm 1985. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

- *Người làm chứng:*

Anh Đoàn Trắc C, sinh năm 1981. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn L, xã Nh, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 05 phút ngày 24/6/2019, khi O đang ở nhà mình tại thôn Th, xã Q, huyện G, tỉnh Bắc Ninh thì có Nguyễn Đình D đi cùng anh Đoàn Trắc C đến đứng ở cổng nhà O, D bảo với O “anh có ma túy không bán cho em ba trăm”. O trả lời có. Sau đó D đưa cho O số tiền 300.000đ, O cầm tiền của D đưa và đưa lại cho D 02 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ, bên trong có chứa chất ma túy thì bị lực lượng Công an đến bắt quả tang. Thu giữ tại túi quần bên phải phía trước D đang mặc 02 (hai) gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ bên trong có chứa chất bột màu trắng. D khai nhận đây là ma túy D vừa mua của O với giá 300.000đ (niêm phong kí hiệu M1); O tự giác giao nộp số tiền 300.000đ, gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đ và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ, O khai nhận đây là tiền O vừa bán ma túy cho D mà có. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn O. Quá trình khám xét thu giữ tại bàn trang điểm trong phòng ngủ của O một túi nilon màu trắng bên trong có 04 gói giấy trắng có dòng kẻ, mở ra bên trong cả 04 gói đều có chất bột màu trắng (niêm phong ký hiệu M2); thu giữ tại móc treo quần áo trong phòng ngủ của O một túi ni lon màu trắng bên trong có 05 gói giấy trắng có dòng kẻ, mở ra bên trong cả 05 gói đều có chất bột màu trắng (niêm phong ký hiệu M3); thu giữ tại tủ quần áo trong phòng ngủ của O một túi ni lon màu trắng bên trong có 54 gói giấy trắng có dòng kẻ, mở ra bên trong cả 54 gói đều có chất bột màu trắng (niêm phong ký hiệu M4).

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G ra Quyết định trưng cầu giám định số 84, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh giám định chất bột màu trắng trong phong bì thư ký hiệu M1, M2, M3, M4 đã thu giữ của D và của O.

Tại bản kết luận giám định số 529/KLGĐMT-PC09, ngày 24/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 có khối lượng 0,0344 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine.

- Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 có khối lượng 0,2258 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine
- Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M3 có khối lượng 0,2132 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine.
- Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M4 có khối lượng 3,8992 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine.

Tại bản cáo trạng số 67/ CTr- VKS- GB ngày 03/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn O về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận ngày 24/6/2019, tại nhà ở của mình, O có hành vi bán trái phép 0,0344 gam chất ma túy, loại ma túy: Heroine cho Nguyễn Đình D với giá 300.000. Ngoài ra bị cáo còn có hành vi tàng trữ 4,3382 gam chất ma túy, loại Heroine để bán dần cho các con nghiện để kiếm lời. Tổng khối lượng ma túy mà O đã bán và tàng trữ nhằm mục đích để bán là 4,3726 gam, loại ma túy Heroine.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội giữ nguyên cáo trạng truy tố; Sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm q khoản 2, 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn O từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Phạt bị cáo từ 05 đến 07 triệu đồng xung quỹ Nhà nước.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ.

Sau khi nghe bài luận tội, bị cáo O không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Người liên có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng tới việc giải quyết vụ án một cách khách quan, toàn diện. Do vậy, HĐXX xét xử vắng mặt của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người liên quan, tang vật thu hồi được, kết luận giám định của cơ quan chuyên môn và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Do vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Ngày 24/6/2019 Nguyễn Văn O có hành vi bán trái phép 0,0344 gam chất ma túy, loại Heroine. Ngoài ra, O còn tàng trữ 4,3382 gam chất ma túy, loại Heroine để nhằm mục đích bán cho các con nghiện khác kiếm lời. Tổng khối lượng ma túy mà O đã bán và tàng trữ nhằm mục đích để bán là 4,3726 gam, loại ma túy Heroine.

Mặc dù tổng trọng lượng ma túy O mua bán dưới 05 gam nhưng trước đó O có 02 tiền án: Năm 2010 bị xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy; năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện G xử phạt 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Cả hai tiền án này của O đều chưa được xóa án tích, do vậy, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự - như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến khách thể được luật hình sự bảo vệ, đó là chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo không những gây hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Do vậy, cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Trước cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo O có thời gian phục vụ trong quân đội nên cần vận dụng cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do các tiền án của bị cáo được sử dụng làm tình tiết định khung hình phạt, nên không áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm nguy hiểm đối với O. Tuy nhiên qua đó cũng cần đánh giá O là con người có ý thức coi thường pháp luật, khả năng khó giáo dục cải tạo, bị cáo đã hai lần bị xét xử về các tội liên quan đến ma túy mà không lấy đó làm bài học cho bản thân tiếp tục lao vào con đường phạm tội.

Xét lượng ma túy mà bị cáo mua bán cùng các tình tiết giảm nhẹ mà O được hưởng cần xử bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

*Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo mua bán ma túy nhằm mục đích kiếm lời nên cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với O để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

*Về vật chứng của vụ án:*

Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

Đối số tiền 300.000đ có liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu xung quỹ Nhà nước.

Đối với Nguyễn Đình D có hành vi mua và tàng trữ 0,0344 gam Heroine, mục đích là để sử dụng cho bản thân. Do lượng ma túy D tàng trữ dưới 0,1 gam và trước đó D không có tiền án, tiền sự về các tội liên quan đến ma túy nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý hình sự đối với D. Hiện tại D vắng mặt tại địa phương, không rõ D đi đâu làm gì nên Cơ quan điều tra không tiến hành làm việc được với D. Vì vậy sẽ xem xét xử lý sau.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho O tại khu vực bến xe Th, thị trấn Th, huyện L, tỉnh Bắc Ninh. Do O không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

Đối với anh Đoàn Trắc C, quá trình điều tra xác định anh C không liên quan đến hành vi mua bán ma túy của O và D. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý đối với anh C là phù hợp.

*Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét các ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về xử lý vật chứng, về hình phạt bổ sung là có cơ sở nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn O phạm tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*”,

Căn cứ vào điểm q khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn O **08 (Tám)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2019 là ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo. Phạt bị cáo 05 triệu xung quỹ Nhà nước.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tạm giam bị cáo Nguyễn Văn O 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 04 phong bì thư niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Ninh. Mặt trước phong bì có chữ: M1, M2, M3, M4; Cơ quan CSĐT- CA huyện G; Mẫu vật hoàn lại sau giám định, kèm KLGĐ số 529/KLGĐMT- PC09 ngày 24/6/2019. Mặt sau phong bì thư có chữ ký của giám định viên và dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Ninh.

Tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ. Gồm 01 tờ tiền có mệnh giá 200.000đ và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ.

*Về án phí:* Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn O phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án vắng mặt hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện G;
- THA huyện G (án có hiệu lực pháp luật);
- Những người TGTT;
- Lưu HSAV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Vũ Thị H**